

Số 416/QĐ-ĐHXD-MT

Phủ Yên, ngày 15 tháng 9 năm 2016

QUYẾT ĐỊNH
Ban hành Quy định về công tác sinh viên
Trường Đại học Xây dựng Miền Trung

HIỆU TRƯỞNG TRƯỜNG ĐẠI HỌC XÂY DỰNG MIỀN TRUNG

Căn cứ Quyết định số 175/QĐ-ĐHXD-MT ngày 27 tháng 12 năm 2011 của Hiệu trưởng Trường Đại học Xây dựng Miền trung về việc ban hành Quy chế tổ chức Trường Đại học Xây dựng Miền Trung;

Căn cứ Quyết định số 42/2007/QĐ-BGDĐT, ngày 13 tháng 8 năm 2007 của Bộ trưởng Bộ Giáo dục và Đào tạo về việc ban hành Quy chế học sinh, sinh viên trong các trường đại học, cao đẳng, trung cấp chuyên nghiệp hệ chính quy;

Căn cứ Thông tư số 10/2016/TT-BGDĐT ngày 05 tháng 4 năm 2016 của Bộ trưởng Bộ Giáo dục và Đào tạo về việc ban hành quy chế công tác sinh viên đối với chương trình đào tạo đại học hệ chính quy;

Theo đề nghị của Trưởng phòng Công tác học sinh - sinh viên,

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Ban hành kèm theo Quyết định này Quy định về công tác sinh viên Trường Đại học Xây dựng Miền Trung.

Điều 2. Quyết định có hiệu lực kể từ ngày ký, các Quy định trước đây trái với quy định này đều bị bãi bỏ.

Điều 3. Trưởng các đơn vị, Giáo viên cố vấn và sinh viên Trường Đại học Xây dựng Miền Trung chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này.

Nơi nhận: *in*
- Như điều 3;
- Lưu TCHC, CTHSSV.

KT. HIỆU TRƯỞNG
PHÓ HIỆU TRƯỞNG
TRƯỜNG
ĐẠI HỌC
XÂY DỰNG
MIỀN TRUNG
Phạm Văn Tâm

QUY ĐỊNH VỀ CÔNG TÁC SINH VIÊN
TRƯỜNG ĐẠI HỌC XÂY DỰNG MIỀN TRUNG
(Ban hành kèm theo Quyết định số 41/QĐ-ĐHXD-MT ngày 05 tháng 9 năm 2016
của Hiệu trưởng Trường Đại học Xây dựng Miền Trung)

Chương I

NHỮNG QUY ĐỊNH CHUNG

Điều 1. Phạm vi điều chỉnh và đối tượng áp dụng

1. Văn bản này quy định về quyền và nghĩa vụ của sinh viên trình độ đại học, cao đẳng bao gồm các nội dung sau: Nghĩa vụ và quyền của sinh viên; khen thưởng và kỷ luật sinh viên; nội dung công tác sinh viên; hệ thống tổ chức, quản lý công tác sinh viên và tổ chức thực hiện.

2. Quy định này áp dụng đối với sinh viên bậc đại học và cao đẳng Trường đại học xây dựng Miền Trung (sau đây gọi chung là sinh viên) và các đơn vị phòng, khoa, cá nhân có liên quan.

3. Sinh viên là nhân vật trung tâm trong nhà trường, được nhà trường bảo đảm điều kiện thực hiện đầy đủ quyền và nghĩa vụ trong quá trình học tập và rèn luyện tại trường.

4. Các đối tượng không thuộc phạm vi điều chỉnh của văn bản này vẫn áp dụng các văn bản đã có hiệu lực trước đó.

Điều 2. Công tác sinh viên

1. Công tác sinh viên là một trong những công tác trọng tâm của Trường Đại học Xây dựng Miền Trung, nhằm bảo đảm thực hiện mục tiêu giáo dục là đào tạo sinh viên phát triển toàn diện, có đạo đức, tri thức, sức khỏe, thẩm mỹ và nghề nghiệp, trung thành với lý tưởng độc lập dân tộc và chủ nghĩa xã hội; hình thành và bồi dưỡng nhân cách, phẩm chất và năng lực của công dân, đáp ứng yêu cầu của sự nghiệp xây dựng và bảo vệ Tổ quốc.

2. Công tác sinh viên phải thực hiện đúng đường lối, chính sách của Đảng, pháp luật của Nhà nước và các quy định của Bộ Giáo dục và Đào tạo và Nhà trường.

3. Công tác sinh viên phải bảo đảm khách quan, công bằng, công khai, minh bạch, dân chủ trong các khâu có liên quan đến sinh viên.

Chương II

NHIỆM VỤ VÀ QUYỀN CỦA SINH VIÊN

Điều 3. Nhiệm vụ của sinh viên

1. Chấp hành chủ trương, chính sách của Đảng, pháp luật của Nhà nước và các quy chế, nội quy, điều lệ của Bộ Giáo dục và Đào tạo và Nhà trường.
2. Học tập, rèn luyện theo chương trình, kế hoạch đào tạo của Nhà trường; chủ động, tích cực tự học, nghiên cứu, sáng tạo và rèn luyện đạo đức lối sống.
3. Tôn trọng thầy cô giáo, cán bộ và nhân viên của Nhà trường; đoàn kết, giúp đỡ lẫn nhau trong quá trình học tập và rèn luyện; thực hiện tốt nếp sống văn hoá trường học.
4. Giữ gìn và bảo vệ tài sản của Nhà trường; góp phần xây dựng, bảo vệ và phát huy truyền thống của Nhà trường.
5. Thực hiện đầy đủ quy định về việc khám sức khoẻ khi mới nhập học và khám sức khoẻ định kỳ trong thời gian học tập theo quy định của nhà trường.
6. Đóng học phí, bảo hiểm y tế đúng thời hạn theo quy định.
7. Tham gia lao động và hoạt động xã hội, hoạt động bảo vệ môi trường phù hợp với năng lực và sức khoẻ theo yêu cầu của nhà trường.
8. Chấp hành nghĩa vụ làm việc có thời hạn theo sự điều động của Nhà nước khi được hưởng học bổng, chi phí đào tạo do Nhà nước cấp hoặc do nước ngoài tài trợ theo Hiệp định ký kết với Nhà nước, nếu không chấp hành phải bồi hoàn học bổng, chi phí đào tạo theo quy định.
9. Tham gia phòng, chống tiêu cực, gian lận trong học tập, thi cử và các hoạt động khác của sinh viên, cán bộ, viên chức; kịp thời báo cáo với khoa, phòng chức năng, Hiệu trưởng nhà trường hoặc các cơ quan có thẩm quyền khi phát hiện những hành vi tiêu cực, gian lận trong học tập, thi cử hoặc những hành vi vi phạm pháp luật, vi phạm nội quy, quy chế khác của sinh viên, cán bộ, viên chức trong trường.
10. Tham gia công tác bảo đảm an ninh trật tự, an toàn giao thông, phòng chống tội phạm, tệ nạn ma tuý, mại dâm và các tệ nạn xã hội khác.
11. Thực hiện các nhiệm vụ khác có liên quan theo quy định của Pháp luật và Nhà trường.

Điều 4. Quyền của sinh viên

1. Được nhận vào học đúng ngành nghề đã đăng ký dự tuyển nếu đủ các điều kiện trúng tuyển theo quy định của Bộ Giáo dục và Đào tạo và Nhà trường.
2. Được nhà trường tôn trọng và đối xử bình đẳng; được cung cấp đầy đủ thông tin cá nhân về việc học tập, rèn luyện theo quy định của nhà trường; được nhà trường phổ biến nội quy, quy chế về học tập, thực tập, thi tốt nghiệp, rèn luyện, về chế độ chính sách của Nhà nước có liên quan đến sinh viên.
3. Được tạo điều kiện trong học tập và rèn luyện, bao gồm:

- Được sử dụng thư viện, các trang thiết bị và phương tiện phục vụ các hoạt động học tập, thí nghiệm, nghiên cứu khoa học, văn hoá, văn nghệ, thể dục, thể thao;
- Được tham gia nghiên cứu khoa học, thi sinh viên giỏi, thi Olympic các môn học, thi sáng tạo tài năng trẻ;
- Được chăm lo, bảo vệ sức khoẻ theo chế độ hiện hành của Nhà nước;
- Được đăng ký dự tuyển đi học ở nước ngoài, học chuyển tiếp ở các trình độ đào tạo cao hơn theo quy định hiện hành của Bộ Giáo dục và Đào tạo;
- Được tạo điều kiện hoạt động trong tổ chức Đảng Cộng sản Việt Nam, Đoàn thanh niên cộng sản Hồ Chí Minh, Hội Sinh viên Việt Nam, Hội Liên hiệp Thanh niên Việt Nam; tham gia các tổ chức tự quản của sinh viên, các hoạt động xã hội có liên quan ở trong và ngoài nhà trường theo quy định của pháp luật; các hoạt động văn hoá, văn nghệ, thể thao lành mạnh, phù hợp với mục tiêu đào tạo của nhà trường;
- Được nghỉ học tạm thời, tạm ngừng học, học theo tiến độ chậm, tiến độ nhanh, học cùng lúc hai chương trình, chuyển trường theo quy định của quy chế về đào tạo của Bộ Giáo dục và Đào tạo; được nghỉ hè, nghỉ tết, nghỉ lễ theo quy định.

4. Được hưởng các chế độ, chính sách ưu tiên theo quy định của Nhà nước; được xét nhận học bổng khuyến khích học tập, học bổng do các tổ chức, cá nhân trong và ngoài nước tài trợ; được miễn giảm phí khi sử dụng các dịch vụ công cộng về giao thông, giải trí, tham quan viện bảo tàng, di tích lịch sử, công trình văn hoá theo quy định của Nhà nước.

5. Được trực tiếp hoặc thông qua đại diện hợp pháp của mình kiến nghị với nhà trường các giải pháp góp phần xây dựng nhà trường; được đề đạt nguyện vọng và khiếu nại lên Hiệu trưởng giải quyết các vấn đề có liên quan đến quyền, lợi ích chính đáng của sinh viên.

6. Được xét tiếp nhận vào ký túc xá và ưu tiên khi sắp xếp vào ở ký túc xá theo quy định của trường.

7. Sinh viên đủ điều kiện công nhận tốt nghiệp được nhà trường cấp bằng tốt nghiệp, bảng điểm học tập và rèn luyện, hồ sơ sinh viên, các giấy tờ có liên quan và giải quyết các thủ tục hành chính khác.

Điều 5. Các hành vi sinh viên không được làm

1. Xúc phạm nhân phẩm, danh dự, xâm phạm thân thể nhà giáo, cán bộ, nhân viên, sinh viên trong trường và người khác.

2. Gian lận trong học tập như: quay cóp, mang tài liệu vào phòng thi, xin điểm; học, thi, thực tập, trực hộ người khác hoặc nhờ người khác học, thi, thực tập, trực hộ; sao chép, nhờ hoặc làm hộ tiểu luận, đồ án, khoá luận tốt nghiệp; tổ chức hoặc tham gia tổ chức thi hộ hoặc các hành vi gian lận khác.

3. Hút thuốc, uống rượu, bia trong khu vực trường; say rượu, bia khi đến lớp.
4. Gây rối an ninh, trật tự trong trường hoặc nơi công cộng.
5. Tham gia đua xe hoặc cò vũ đua xe trái phép.
6. Đánh bạc dưới mọi hình thức.
7. Sản xuất, buôn bán, vận chuyển, phát tán, tàng trữ, sử dụng hoặc lôi kéo người khác sử dụng vũ khí, chất nổ, các chất ma túy, các loại hoá chất cấm sử dụng, các tài liệu, ấn phẩm, thông tin phản động, đồi trụy và các tài liệu cấm khác theo quy định của Nhà nước; tổ chức, tham gia, truyền bá các hoạt động mê tín dị đoan, các hoạt động tôn giáo trong nhà trường và các hành vi vi phạm đạo đức khác.
8. Thành lập, tham gia các hoạt động mang tính chất chính trị trái pháp luật; tổ chức, tham gia các hoạt động tập thể mang danh nghĩa nhà trường khi chưa được Hiệu trưởng cho phép.
9. Đăng tải, bình luận, chia sẻ bài viết, hình ảnh có nội dung dung tục, bạo lực, đồi trụy, xâm phạm an ninh quốc gia, chống phá Đảng, Nhà nước, xuyên tạc, vu khống, xúc phạm uy tín của tổ chức, danh dự và nhân phẩm cá nhân trên mạng Internet.
10. Các hành vi vi phạm pháp luật khác.

Chương III

KHEN THƯỞNG, KỶ LUẬT SINH VIÊN

Điều 6. Hội đồng khen thưởng, kỷ luật sinh viên

1. Cơ cấu tổ chức

- Chủ tịch Hội đồng: Hiệu trưởng hay phó Hiệu trưởng được Hiệu trưởng ủy quyền;
- Thường trực Hội đồng: Trưởng phòng Công tác HSSV;
- Thư ký hội đồng: Chuyên viên phòng Công tác HSSV;
- Các ủy viên: là đại diện lãnh đạo các Phòng Quản lý Đào tạo; Khảo thí và Đảm bảo Chất lượng; Đoàn thanh niên; Hội sinh viên và các khoa quản lý sinh viên có liên quan;

Hội đồng có thể mời Giáo viên cố vấn, đại diện tập thể lớp sinh viên. (Các thành phần này được tham gia phát biểu, đề xuất ý kiến nhưng không được quyền biểu quyết).

2. Nhiệm vụ, chức năng Hội đồng khen thưởng, kỷ luật sinh viên

Hiệu trưởng Nhà trường ra quyết định thành lập và quy định cụ thể về chức năng, nhiệm vụ, tổ chức và hoạt động của Hội đồng khen thưởng và kỷ luật sinh viên.

Điều 7. Nội dung và hình thức khen thưởng

1. Khen thưởng thường xuyên, kịp thời đối với các cá nhân, tập thể lớp sinh viên có thành tích xứng đáng để biểu dương, khen thưởng;

- Đạt giải trong các kỳ thi Olympic các môn học, nghiên cứu khoa học, các cuộc thi sáng tạo kỹ thuật;

- Đạt thành tích trong các đợt thi đua do nhà trường phát động;

- Đóng góp có hiệu quả trong công tác Đảng, Đoàn Thanh niên, Hội Sinh viên, trong hoạt động thanh niên xung kích, sinh viên tình nguyện, giữ gìn an ninh trật tự, các hoạt động trong lớp, khoa, trong kí túc xá, trong hoạt động xã hội, văn hoá – văn nghệ, thể thao;

- Có thành tích trong việc cứu người bị nạn, dũng cảm bắt kẻ gian, chống tiêu cực, tham nhũng;

- Các thành tích đặc biệt khác.

2. Xếp loại học tập và rèn luyện đối với cá nhân và tập thể lớp sinh viên được tiến hành vào cuối mỗi năm học theo các quy chế của Bộ Giáo dục và Đào tạo và các quy định của Trường. Cụ thể:

a. Đối với cá nhân sinh viên:

- Danh hiệu cá nhân gồm 3 loại: Khá, Giỏi, Xuất sắc.

Tiêu chuẩn xếp loại danh hiệu cá nhân như sau:

+ Đạt danh hiệu sinh viên Khá, nếu xếp loại học tập và rèn luyện từ khá trở lên;

+ Đạt danh hiệu sinh viên Giỏi nếu xếp loại học tập Giỏi và xếp loại rèn luyện tốt trở lên;

+ Đạt danh hiệu sinh viên Xuất sắc nếu xếp loại học tập và rèn luyện xuất sắc.

- Danh hiệu cá nhân của sinh viên được ghi vào hồ sơ sinh viên.

- Không xét khen thưởng đối với sinh viên bị kỉ luật hoặc có điểm thi kết thúc học phần ở lần thi thứ nhất trong học kì hoặc năm học đó dưới mức trung bình.

(Danh hiệu cá nhân được thực hiện theo Quy trình hướng dẫn về việc bình xét thi đua khen thưởng danh hiệu cá nhân và tập thể: Số 147/QTHD-ĐHXDĐT ngày 10 tháng 8 năm 2016 của Hiệu trưởng trường ĐHXD Miền Trung).

b. Đối với tập thể lớp sinh viên:

Danh hiệu tập thể lớp sinh viên gồm 2 loại: lớp Tiên tiến và lớp Xuất sắc.

- Đạt danh hiệu lớp Tiên tiến nếu đạt các tiêu chuẩn sau:

+ Có từ 20% sinh viên đạt danh hiệu sinh viên Khá trở lên;

+ Có cá nhân đạt danh hiệu sinh viên Giỏi trở lên;

+ Không có cá nhân xếp loại học tập kém hoặc rèn luyện kém, bị kỉ luật từ mức cảnh cáo trở lên;

+ Tập thể đoàn kết, giúp đỡ lẫn nhau trong học tập, rèn luyện, tổ chức nhiều hoạt động thi đua và tích cực hưởng ứng phong trào thi đua trong nhà trường.

- Đạt danh hiệu lớp Xuất sắc nếu đạt các tiêu chuẩn của danh hiệu lớp Tiên tiến và có từ 10% sinh viên đạt danh hiệu sinh viên Giỏi trở lên, có cá nhân đạt danh hiệu sinh viên Xuất sắc.

Điều 8. Trình tự, thủ tục xét khen thưởng

- Vào đầu năm học, Nhà Trường tổ chức cho sinh viên, các lớp sinh viên đăng kí danh hiệu thi đua cá nhân và tập thể lớp sinh viên.

- Thủ tục xét khen thưởng:

+ Căn cứ vào thành tích đạt được trong học tập và rèn luyện của sinh viên, căn cứ quy trình hướng dẫn bình xét thi đua Phòng Công tác HSSV tổng hợp tham mưu Hội đồng khen thưởng - kỉ luật sinh viên cấp Trường;

+ Hội đồng khen thưởng – kỉ luật sinh viên tổ chức xét và đề nghị Hiệu trưởng công nhận danh hiệu đối với cá nhân và tập thể lớp sinh viên.

+ Kết quả bình xét được thông báo đến GVCV và tập thể các lớp Sinh viên được biết.

Điều 9. Hình thức kỉ luật và nội dung vi phạm

1. Những sinh viên có hành vi vi phạm thì tùy tính chất, mức độ, hậu quả của hành vi vi phạm, phải chịu một trong các hình thức kỉ luật sau:

a. Nhắc nhở: áp dụng đối với sinh viên không tuân thủ nội quy, quy định Nhà trường;

b. Khiển trách: áp dụng đối với sinh viên có hành vi vi phạm lần đầu nhưng ở mức độ nhẹ, sinh viên bị nhắc nhở 3 lần trong 1 học kì;

c. Cảnh cáo: áp dụng đối với sinh viên đã bị khiển trách mà tái phạm hoặc vi phạm ở mức độ nhẹ nhưng hành vi vi phạm có tính chất thường xuyên hoặc mới vi phạm lần đầu nhưng mức độ tương đối nghiêm trọng;

d. Đình chỉ học tập 1 năm học: áp dụng đối với những sinh viên đang trong thời gian bị cảnh cáo mà vẫn tiếp tục vi phạm kỉ luật hoặc vi phạm nghiêm trọng các hành vi sinh viên không được làm; sinh viên bị xử phạt tù treo;

e. Buộc thôi học: áp dụng đối với sinh viên đang trong thời gian bị đình chỉ học tập mà vẫn tiếp tục vi phạm kỉ luật hoặc vi phạm lần đầu nhưng có tính chất và mức độ vi phạm nghiêm trọng, gây ảnh hưởng xấu đến nhà trường và xã hội; vi phạm pháp luật bị xử phạt tù giam; bị xếp loại rèn luyện kém trong 2 năm học liên tiếp;

2. Hình thức kỉ luật của sinh viên từ khiển trách trở lên phải được ghi vào hồ sơ sinh viên. Trường hợp sinh viên bị kỉ luật mức đình chỉ học tập 1 năm học và buộc thôi học, Trường gửi thông báo cho địa phương và gia đình sinh viên biết để quản lí, giáo dục.

3. Nội dung vi phạm và khung xử lý kỉ luật thực hiện theo quy định phụ lục kèm theo Quy định. (*phụ lục đính kèm*)

4. Các quy định khi thi hành kỉ luật:

a. Trong thời gian thi hành kỉ luật, nếu tiếp tục vi phạm sẽ bị xét tăng hình thức kỉ luật;

b. Hình thức kỉ luật nhắc nhở được tính số lần vi phạm theo từng học kì và có thông báo gửi về khoa quản lý sinh viên;

c. Hình thức kỉ luật từ khiển trách trở lên được tính số lần vi phạm trong cả khóa học tại trường;

d. Các hình thức kỉ luật đều bị trừ điểm rèn luyện theo Quy định Đánh giá kết quả rèn luyện sinh viên của Trường.

Điều 10. Thủ tục và hồ sơ xét kỉ luật

1. Thủ tục xét kỉ luật:

a. Đối với hình thức kỉ luật nhắc nhở, các đơn vị có liên quan trong công tác sinh viên gửi thông báo nhắc nhở về khoa quản lý sinh viên và gửi báo cáo về phòng Công tác học sinh, sinh viên (để phục vụ việc chấm điểm rèn luyện)

b. Đối với hình thức kỉ luật từ khiển trách trở lên

- Sinh viên có hành vi vi phạm phải làm bản tự kiểm điểm và tự nhận hình thức kỉ luật;

- Cố vấn học tập chủ trì họp với tập thể lớp sinh viên, phân tích và đề nghị hình thức kỉ luật gửi lên khoa. Khoa quản lý sinh viên xem xét có ý kiến và chuyển về thường trực hội đồng khen thưởng, kỷ luật;

- Thường trực hội đồng khen thưởng kỷ luật đề nghị lên Hội đồng khen thưởng, kỉ luật sinh viên cấp Trường;

- Hội đồng khen thưởng, kỉ luật sinh viên cấp Trường tổ chức họp để xét kỉ luật. Thành phần bao gồm: các thành viên của Hội đồng (như điều 6), giáo viên chủ nhiệm hoặc cố vấn học tập, đại diện tập thể lớp sinh viên có sinh viên vi phạm và sinh viên có hành vi vi phạm. Sinh viên vi phạm kỉ luật đã được mời mà không đến dự (nếu không có lí do chính đáng) thì Hội đồng vẫn tiến hành họp và xét thêm khuyết điểm thiếu ý thức tổ chức kỉ luật;

Hội đồng kiến nghị hình thức kỉ luật, đề nghị Hiệu trưởng ra quyết định kỉ luật bằng văn bản.

2. Hồ sơ xử lý kỉ luật của sinh viên:

a. Bản tự kiểm điểm (trong trường hợp sinh viên có khuyết điểm không chấp hành việc làm bản tự kiểm điểm thì Hội đồng vẫn họp để xử lý trên cơ sở các chứng cứ thu thập được);

b. Biên bản của tập thể lớp họp kiểm điểm sinh viên có hành vi vi phạm;

c. Bảng tổng hợp tình hình vi phạm và đề xuất hình thức kỷ luật (do Phòng công tác HSSV chuẩn bị);

d. Các tài liệu có liên quan.

Trong trường hợp có đủ chứng cứ sinh viên vi phạm pháp luật, nội quy, quy chế, phòng Công tác HSSV sau khi trao đổi với Trường khoa, đại diện tổ chức Đoàn Thanh niên và Hội Sinh viên lập hồ sơ trình Hiệu trưởng quyết định hình thức xử lý.

Điều 11. Chấm dứt hiệu lực của quyết định kỷ luật

1. Đối với trường hợp bị nhắc nhở: ghi nhận theo từng học kì, chấm dứt hiệu lực khi kết thúc học kì.

2. Đối với trường hợp bị khiển trách: sau 3 tháng kể từ ngày có quyết định kỷ luật, nếu sinh viên không tái phạm hoặc không có những vi phạm đến mức phải xử lý kỷ luật thì đương nhiên được chấm dứt hiệu lực của quyết định kỷ luật và được hưởng quyền lợi của sinh viên kể từ ngày chấm dứt hiệu lực của quyết định.

3. Đối với trường hợp bị cảnh cáo: sau 6 tháng kể từ ngày có quyết định kỷ luật, nếu sinh viên không tái phạm hoặc không có những vi phạm đến mức phải xử lý kỷ luật thì đương nhiên được chấm dứt hiệu lực của quyết định và được hưởng quyền lợi của sinh viên kể từ ngày chấm dứt hiệu lực của quyết định kỷ luật.

4. Đối với trường hợp đình chỉ học tập cho về địa phương: khi hết thời hạn đình chỉ, sinh viên phải xuất trình bản kiểm điểm của cá nhân có chứng nhận của địa phương xã, phường, thị trấn nơi cư trú về việc chấp hành tốt nghĩa vụ công dân tại địa phương.

Điều 12. Quyền khiếu nại về khen thưởng, kỷ luật

Cá nhân và tập thể sinh viên nếu xét thấy các hình thức khen thưởng và kỷ luật không thoả đáng có quyền khiếu nại lên Hiệu trưởng hoặc các đơn vị phụ trách công tác sinh viên. (thời gian khiếu nại 15 ngày kể từ ngày ký quyết định)

Chương IV

HỆ THỐNG TỔ CHỨC, QUẢN LÝ CÔNG TÁC SINH VIÊN

Điều 13. Hệ thống tổ chức, quản lý công tác sinh viên

Hệ thống tổ chức, quản lý công tác sinh viên của Trường gồm: Hiệu trưởng (hoặc Phó Hiệu trưởng do Hiệu trưởng phân công), các đơn vị phụ trách công tác sinh viên như: Phòng Công tác HSSV, Phòng Quản lý đào tạo, Phòng Khảo thí và đảm bảo chất lượng, các Khoa quản lý sinh viên, cố vấn học tập và lớp sinh viên.

Điều 14. Trách nhiệm của Hiệu trưởng

1. Chịu trách nhiệm chỉ đạo, tổ chức quản lý các hoạt động về công tác sinh viên.

2. Tổ chức chỉ đạo việc thực hiện các chủ trương, chính sách của Đảng, pháp luật của Nhà nước, các quy chế, quy định của Bộ Giáo dục và Đào tạo trong công tác sinh viên, bảo đảm công bằng, công khai, minh bạch và dân chủ trong công tác

sinh viên. Tiến hành các biện pháp thích hợp đưa công tác sinh viên vào nề nếp, bảo đảm cho sinh viên thực hiện đầy đủ quyền và nghĩa vụ của mình.

3. Quản lý sinh viên về các mặt học tập, rèn luyện, tình hình tư tưởng và đời sống. Hằng năm, tổ chức đối thoại với sinh viên để giải thích đường lối, chủ trương của Đảng, Nhà nước, cung cấp thông tin cần thiết cho sinh viên; hiểu rõ tâm tư nguyện vọng và giải quyết kịp thời những thắc mắc của sinh viên.

4. Bảo đảm các điều kiện để phát huy vai trò của tổ chức Đoàn TNCS Hồ Chí Minh, Hội Sinh viên Việt Nam trong công tác sinh viên; chú trọng công tác giáo dục tư tưởng, chính trị, đạo đức, lối sống cho sinh viên.

5. Quyết định sự tham gia của sinh viên mang tính chất đại diện cho Trường khi có sự huy động của địa phương, các cấp, các ngành hoặc các tổ chức khác.

Điều 15. Trách nhiệm của Phòng Công tác Học sinh, sinh viên

1. Tổ chức tiếp nhận thí sinh trúng tuyển vào học theo quy định của Bộ Giáo dục và Đào tạo và Trường, phối hợp với phòng Quản lý đào tạo, các khoa sắp xếp bố trí sinh viên vào các lớp sinh viên.

2. Tổ chức “Tuần sinh hoạt công dân sinh viên” vào đầu khóa, đầu năm và cuối khóa học.

3. Tổ chức giáo dục, tuyên truyền cho sinh viên các kiến thức cơ bản về kỹ năng sống, giáo dục giới tính và sức khỏe sinh sản, giáo dục pháp luật, phòng, chống tội phạm và các tệ nạn xã hội; hướng dẫn sinh viên chấp hành pháp luật và nội quy, quy định, quy chế...

4. Tổ chức đối thoại giữa lãnh đạo nhà trường và sinh viên đang học tập tại trường.

5. Tổ chức triển khai công tác giáo dục chính trị, tư tưởng, đạo đức, lối sống và nhân cách cho sinh viên; tổ chức cho sinh viên tham gia các hoạt động chính trị – xã hội và các hoạt động khác ngoài giờ lên lớp cấp Trường.

6. Tổ chức các hoạt động tư vấn học tập, nghề nghiệp, việc làm, huấn luyện kỹ năng nghề nghiệp cho sinh viên; Phối hợp tư vấn các vấn đề tâm lý – xã hội cho sinh viên.

7. Tổ chức triển khai thực hiện công tác quản lý sinh viên ngoại trú theo quy định của Bộ Giáo dục và Đào tạo.

8. Tiếp nhận, xét hồ sơ sinh viên xin ở KTX đầu mỗi kỳ của năm học. Tổ chức quản lý sinh viên theo quy chế công tác học sinh sinh viên nội trú của Bộ Giáo dục và Đào tạo và theo các quy định của Trường.

9. Phối hợp với các đơn vị có liên quan, tổ chức cho sinh viên tham gia nghiên cứu khoa học (NCKH), các cuộc thi Olympic và các cuộc thi học thuật khác ở trong và ngoài Trường.

10. Phối hợp với các ngành, các cấp chính quyền địa phương trên địa bàn nơi Trường đóng, xây dựng kế hoạch đảm bảo an ninh chính trị, trật tự và an toàn cho

sinh viên; giải quyết kịp thời các vụ việc liên quan đến sinh viên.

11. Tiếp nhận và xử lý các loại đơn từ, hồ sơ, công văn... liên quan đến công tác sinh viên. Xác nhận, cấp giấy chứng nhận và các giấy tờ khác cho sinh viên thuộc thẩm quyền được Hiệu trưởng phân cấp.

12. Tham mưu cho Hội đồng Khen thưởng – Kỷ luật sinh viên để khen thưởng cá nhân và tập thể có thành tích cao trong học tập, rèn luyện và các hoạt động khác hoặc xử lý khi vi phạm quy chế, quy định, nội quy Nhà trường.

13. Hướng dẫn, thực hiện các chế độ chính sách của Nhà nước quy định đối với sinh viên về học bổng, học phí, miễn, giảm học phí, trợ cấp xã hội, bảo hiểm và các chế độ khác có liên quan đến sinh viên.

14. Theo dõi, đánh giá, xác nhận kết quả rèn luyện sinh viên theo từng học kì, năm học và toàn khóa học.

15. Thực hiện tín dụng đào tạo, hình thành quỹ hỗ trợ học bổng và trợ cấp khó khăn cho sinh viên.

16. Thống kê, tổng hợp số liệu, dữ liệu sinh viên, quản lý hồ sơ sinh viên.

17. Thực hiện công tác y tế trường học; tổ chức khám sức khỏe cho sinh viên khi vào nhập học; chăm sóc, phòng, chống dịch, bệnh và giải quyết các trường hợp sơ cấp cứu ban đầu cho sinh viên trong thời gian học tập tại Trường; báo cáo những trường hợp không đủ tiêu chuẩn sức khỏe để Trường xử lý.

18. Triển khai công tác bảo hiểm y tế, bảo hiểm tự nguyện khác cho sinh viên, phối hợp với cơ quan bảo hiểm, các phòng, ban có liên quan giải quyết các trường hợp sinh viên bị ốm đau, tai nạn rủi ro, chết người.

Điều 16. Trách nhiệm của Phòng Tổ chức – Hành chính

Giải quyết các công việc hành chính có liên quan đến sinh viên.

Điều 17. Trách nhiệm của Đoàn Thanh niên Cộng sản Hồ Chí Minh, Hội Sinh viên Việt Nam

1. Tạo điều kiện thuận lợi cho sinh viên tham gia các hoạt động do Đoàn TNCS Hồ Chí Minh, Hội Sinh viên Việt Nam Trường tổ chức.

2. Phối hợp với Phòng Công tác HSSV, các khoa QL sinh viên trong công tác tổ chức các hoạt động học thuật, nghiên cứu khoa học, văn hóa – văn nghệ, thể thao và các hoạt động giáo dục cho sinh viên cấp Trường.

3. Tổ chức các hoạt động ngoại khóa cho sinh viên ở cấp Trường, Khoa và các câu lạc bộ học thuật, đội, nhóm.

4. Tổ chức tốt công tác lựa chọn, bồi dưỡng, giao nhiệm vụ, giới thiệu đoàn viên ưu tú cho Đảng xem xét kết nạp.

Điều 18. Trách nhiệm của Phòng Quản lý Đào tạo; Khảo thí và đảm bảo chất lượng

1. Tiếp nhận và tham mưu cho Hiệu trưởng giải quyết đơn xin chuyển ngành,

đăng ký học vượt và rút học phần của sinh viên từng kỳ.

2. Tiếp nhận những ý kiến phản ánh, đơn, thư khiếu nại, tố cáo liên quan đến sinh viên, tham mưu cho Hiệu trưởng xem xét và giải quyết.

Điều 19. Trách nhiệm của các khoa

1. Phối hợp với phòng CTHSSV, tổ chức hệ thống quản lý công tác sinh viên khoa gồm: Lãnh đạo khoa, Trợ lý tổ chức, Cố vấn học tập (CVHT) và Ban Cán sự lớp sinh viên.

2. Phân công các giảng viên thuộc khoa làm CVHT các lớp sinh viên; chỉ định Ban Cán sự lớp sinh viên (năm thứ nhất), tổ chức bầu Ban cán sự lớp; theo dõi tình hình học tập, rèn luyện của sinh viên khoa quản lý thông qua báo cáo định kỳ của CVHT.

3. Phối hợp với Phòng CTHSSV quản lý sinh viên tham dự “Tuần sinh hoạt công dân”

3. Thực hiện công tác đánh giá kết quả rèn luyện sinh viên ở cấp Khoa từng học kì, từng năm học và toàn khóa học.

4. Thực hiện các công việc hành chính thuộc thẩm quyền của Khoa.

5. Chủ trì hoặc Phối hợp với Đoàn Thanh niên, Liên chi Hội Sinh viên tổ chức các hoạt động học tập, rèn luyện sinh viên trong khoa: nghiên cứu khoa học, câu lạc bộ học thuật, văn nghệ, thể thao, các hoạt động ngoại khóa, hoạt động tình nguyện...

6. Tổ chức xem xét và kiến nghị với Trường các hình thức khen thưởng, kỉ luật và khiếu nại của sinh viên.

Điều 20. Trách nhiệm của cố vấn học tập (CVHT) đối với sinh viên

Thực hiện các nhiệm vụ theo quy định công tác CVHT (*Theo Quyết định số 170/QĐ-ĐHXDMT ngày 30 tháng 8 năm 2016 của Hiệu trưởng Trường Đại học Xây dựng Miền Trung. Ban hành quy định cố vấn học tập Trường Đại học Xây dựng Miền Trung*)

Điều 21. Lớp sinh viên

1. Lớp sinh viên được tổ chức theo từng khóa học và được duy trì ổn định trong cả khóa đào tạo.

2. Lớp sinh viên để tổ chức, quản lý nhằm thực hiện các nhiệm vụ học tập, rèn luyện, các hoạt động đoàn thể, các hoạt động xã hội, thi đua, khen thưởng, kỉ luật...

3. Ban Cán sự lớp sinh viên: Lớp trưởng và các Lớp phó được chỉ định (năm thứ nhất) hoặc do tập thể sinh viên trong lớp bầu, được Hiệu trưởng ra quyết định công nhận.

Nhiệm vụ của Ban Cán sự lớp sinh viên:

a. Tổ chức thực hiện các nhiệm vụ học tập, rèn luyện, các hoạt động sinh hoạt,

đời sống và các hoạt động xã hội theo kế hoạch của Trường, khoa, phòng, ban;

b. Đôn đốc sinh viên trong lớp chấp hành nghiêm chỉnh nội quy, quy định, quy chế về học tập, rèn luyện. Xây dựng nề nếp tự quản trong lớp;

c. Tổ chức, động viên giúp đỡ những sinh viên gặp khó khăn trong học tập, rèn luyện. Thay mặt sinh viên của lớp liên hệ với CVHT và các giảng viên; đề nghị khoa, đơn vị phụ trách công tác sinh viên và Hiệu trưởng giải quyết những vấn đề có liên quan đến quyền và nghĩa vụ của sinh viên;

d. Phối hợp chặt chẽ và thường xuyên với Ban Chấp hành chi đoàn, Chi Hội Sinh viên trong hoạt động của lớp;

đ. Báo cáo đầy đủ, chính xác số lượng sinh viên, tình hình học tập, rèn luyện theo học kì, năm học và những việc đột xuất của lớp với CVHT, lãnh đạo khoa và đơn vị phụ trách công tác sinh viên.

4. Riêng đối với lớp học phần nếu cần thiết có đại diện lớp thì đại diện lớp sẽ do giảng viên đứng lớp chỉ định. Đại diện lớp học phần có trách nhiệm báo cáo việc chấp hành nội quy, quy định, quy chế của sinh viên với đơn vị phụ trách công tác sinh viên.

Chương V

HỌC BỔNG; HỌC PHÍ, MIỄN GIẢM HỌC PHÍ VÀ BẢO LƯU KẾT QUẢ

Điều 22. Học bổng

1. Học bổng khuyến khích học tập (HBKKHT)

a. Chế độ HBKKHT cho sinh viên thực hiện theo các thông tư liên tịch, các quy định hiện hành của Bộ Giáo dục và Đào tạo và của Trường Đại học Xây dựng Miền Trung.

b. HBKKHT chỉ được cấp sinh viên chính quy còn trong thời gian đào tạo tại trường, thời gian tạm dừng và thời gian học lấy bằng thứ hai không được xét cấp học bổng.

2. Học bổng chính sách (HBCS)

HBCS sẽ được cấp theo hợp đồng giữa Trường Đại học Xây dựng Miền Trung và cơ quan cử sinh viên theo học diện cử tuyển (nếu có).

3. Học bổng tài trợ

a. Học bổng tài trợ cho sinh viên do các tổ chức và cá nhân trao theo những điều kiện và quy trình riêng;

b. Học bổng tài trợ do Phòng Công tác HSSV tiếp nhận và thông báo đến toàn thể sinh viên khi có thông tin về học bổng này.

Điều 23. Tiêu chuẩn, mức, quỹ học bổng khuyến khích học tập

1. Tiêu chuẩn

a. Tất cả sinh viên đại học chính quy còn trong thời gian đào tạo tại trường theo kế hoạch của khóa học;

b. Trong học kì, sinh viên có kết quả học tập, rèn luyện từ loại Khá trở lên, không bị kỉ luật từ mức Khiển trách trở lên sẽ được xét, cấp HBKKHT trong phạm vi quỹ HBKKHT của Trường;

c. Tổng số tín chỉ sinh viên tích lũy trong một học kì phải lớn hơn hoặc bằng 14 tín chỉ theo kế hoạch trong chương trình đào tạo của khóa học (tất cả các tín chỉ đều phải đạt, không có điểm thi học phần dưới 5).

d. Đối với sinh viên năm cuối học bổng được xét và cấp một lần cho cả năm học. Cách tính:

$$\text{ĐRL cả năm học} = (\text{ĐRL HKI} * 1 + \text{ĐRL HKII} * 2) / 3$$

Điểm học bổng được tính theo điểm e Khoản 1 điều này.

Đối với sinh viên năm cuối chỉ học 1 học kì, ĐTB để xét học bổng chính là điểm học kì đó cộng với tổng số tín chỉ đạt được trong toàn khóa học.

e. Điểm học bổng: là điểm để xét học bổng cho sinh viên

Điểm học bổng được xếp thành mức để xét cho sinh viên

+ Mức học bổng loại Khá:

Điểm học tập từ 2.56 đến 3.19.

Điểm rèn luyện từ khá trở lên.

+ Mức học bổng loại Giỏi:

Điểm học tập từ 3.20 đến 3.59

Điểm rèn luyện từ Khá trở lên.

+ Mức học bổng loại Xuất sắc:

Điểm học tập từ 3.60 đến 4.

Điểm rèn luyện từ Tốt trở lên

Tuy nhiên, khi xếp thứ tự điểm bảng xếp loại học bổng, mức học bổng vượt quá kết quả học tập thì sẽ điều chỉnh lại theo *Quyết định số 28/VBHN-BGDĐT ngày 31 tháng 12 năm 2014 của Bộ Giáo dục và Đào tạo về học bổng khuyến khích học tập đối với học sinh, sinh viên trong các trường chuyên, trường năng khiếu, các cơ sở giáo dục đại học và trung cấp chuyên nghiệp thuộc hệ thống giáo dục quốc dân.*

2. Mức học bổng: Mức học bổng sẽ được tính hằng năm và theo quy định của Nhà nước. HBKKHT được cấp theo từng học kì và cấp 10 tháng trong năm học.

3. Quỹ HBKKHT được bố trí bằng kinh phí 8% từ nguồn học phí và cấp bù học phí (theo *Thông tư số 31/2013/TT-BGDĐT ngày 01/8/2013 của Bộ Giáo dục và Đào tạo về việc sửa đổi, bổ sung khoản 3 điều 2 Quyết định số 44/2007/QĐ-BGDĐT ngày 15 tháng 8 năm 2007 của Bộ trưởng Bộ giáo Dục và Đào tạo về học*

bông khuyến khích học tập đối với học sinh, sinh viên trong các trường chuyên, trường năng khiếu, các cơ sở giáo dục đại học và trung cấp chuyên nghiệp thuộc hệ thống giáo dục quốc dân). Việc xét học bổng được thống nhất xét theo khóa học và ngành học.

Điều 24. Quy trình và thủ tục xét cấp học bổng

1. Phòng Công tác HSSV căn cứ vào quỹ HBKKHT đã xác lập chia theo tỉ lệ số sinh viên của từng khoa, từng khóa, từng ngành học. Thời gian xét cấp học bổng vào tuần thứ 6 học kỳ kế tiếp của học kỳ được xét học bổng.

2. CVHT hợp lớp đánh giá kết quả rèn luyện của sinh viên, Thư ký Khoa quản lý sinh viên xem xét kết quả và nhập điểm rèn luyện vào phần mềm, nộp bảng tổng hợp đánh giá kết quả rèn luyện về Phòng Công tác HSSV theo thời gian quy định để xét học bổng.

3. Phòng Quản lý đào tạo có trách nhiệm khóa điểm trên phần mềm để phòng Công tác HSSV đối chiếu và sử dụng làm cơ sở để xét học bổng. Trường hợp sinh viên có điểm học bổng bằng nhau và kinh phí không đủ cấp cho tất cả, Trường sẽ ưu tiên xét cấp cho sinh viên có điểm học tập cao hơn.

4. Sau khi khóa điểm học tập và điểm rèn luyện của sinh viên trên phần mềm, phòng Công tác HSSV xét học bổng theo điều 23 của Quy định này. Mức học bổng xét từ cao xuống thấp cho đến hết quỹ học bổng. Trường hợp có những sinh viên có điểm học bổng bằng nhau, Phòng Công tác HSSV tham mưu cho Hiệu trưởng giải quyết. Trường hợp đã hết số sinh viên trong một khoa đủ điều kiện xét học bổng mà quỹ còn dư, phòng Công tác HSSV sẽ điều phối cho các khoa khác có sinh viên đủ tiêu chuẩn. 5. Phòng Tài chính kế toán thực hiện việc chi trả HBKKHT theo quyết định của Hiệu trưởng qua tài khoản cá nhân sinh viên đã đăng kí.

Điều 25. Học phí, miễn, giảm học phí và hỗ trợ chi phí học tập với sinh viên hộ nghèo dân tộc ít người (DTIN)

1. Học phí được quy định đóng theo số tín chỉ đăng kí theo từng học kì, sinh viên có trách nhiệm đóng đầy đủ học phí theo thời hạn quy định.

2. Sinh viên diện được xét miễn, giảm học phí hoặc được hỗ trợ phương tiện đồ dùng học tập thực hiện theo Nghị định 86/2015/NĐ-CP ngày 02 tháng 10 năm 2015 của chính phủ Quy định về cơ chế thu, quản lý học phí đối với cơ sở giáo dục thuộc hệ thống giáo dục quốc dân và chính sách miễn, giảm học phí, hỗ trợ chi phí học tập từ năm học 2015-2016 đến năm học 2020-2021; Thông tư liên tịch số 09/2016/TTLT-BGDĐT-BTC-BLĐTBXH ngày 30 tháng 3 năm 2016 của Bộ Giáo dục và Đào tạo, Bộ Lao động-Thương binh và Xã hội, Bộ Tài chính hướng dẫn thực hiện một số điều của nghị định 86/2015/NĐ-CP ngày 02 tháng 10 năm 2015 của chính phủ Quy định về cơ chế thu, quản lý học phí đối với cơ sở giáo dục thuộc hệ thống giáo dục quốc dân và chính sách miễn, giảm học phí, hỗ trợ chi phí học tập từ năm học 2015-2016 đến năm học 2020-2021.

Sinh viên thuộc diện được miễn, giảm học phí và hỗ trợ chi phí học tập, phải

nộp hồ sơ về phòng Công tác HSSV đúng thời gian được quy định theo từng học kì.

Điều 26. Tạm dừng học tập và thu nhận học tập lại

Hiệu trưởng quyết định cho phép tạm dừng học tập theo đề nghị của Trường Phòng Công tác HSSV. Có hai trường hợp tạm dừng:

1. Tạm dừng học tập do thi hành nghĩa vụ quân sự

Đối với sinh viên thi hành nghĩa vụ quân sự, quyết định không ghi thời gian được phép tạm dừng học tập. Thời gian hiệu lực tối đa của việc tạm dừng học tập này tuân theo quy định chung ghi trong Quy chế Tuyển sinh vào các trường đại học, cao đẳng hệ chính quy hiện hành do Bộ Giáo dục và Đào tạo ban hành. Thời gian tạm dừng học tập để thi hành nghĩa vụ quân sự không tính vào thời gian học của sinh viên

2. Tạm dừng học tập theo đề nghị của sinh viên

a. Sinh viên muốn xin tạm dừng việc học tập phải làm đơn gửi Hiệu trưởng (qua Phòng Công tác HSSV) theo mẫu trình bày rõ lí do, đơn phải có xác nhận của Trường khoa và kèm theo bảng điểm có xác nhận của Phòng Đào tạo các giấy tờ khác có liên quan;

b. Trừ các trường hợp có xác nhận lí do bất khả kháng (ví dụ: bị bệnh có hồ sơ bệnh án hợp lệ đề nghị cho nghỉ), các đơn xin tạm dừng học tập sẽ được chấp nhận nếu sinh viên đã học tại trường ít nhất là 01 học kì trọn vẹn và đạt điểm trung bình tích lũy theo quy chế đào tạo. Sinh viên phải gửi đơn xin tạm dừng học trước khi thi học kì ít nhất 02 tuần, có xác nhận của trường khoa và kèm theo bảng điểm tích lũy;

c. Trường hợp sinh viên xin tạm dừng học tập để thi tuyển sinh, đi du học ngắn hạn phải được sự đồng ý của Hiệu trưởng;

d. Sinh viên được giải quyết cho tạm dừng học tập, quyết định sẽ ghi rõ thời gian tạm dừng và thời hạn mà sinh viên phải trình diện để làm thủ tục nhập học lại; nếu sinh viên chưa thể nhập học thì phải làm thủ tục để xin tạm dừng học tập thêm. Nhà trường tạm dừng học tập đối với các sinh viên vi phạm một trong các trường hợp sau:

- Vi phạm kỉ luật theo quy định ở mức buộc tạm dừng học tập;
- Xếp loại rèn luyện Kém trong cả năm học.

đ. Thời gian tạm dừng học của sinh viên thực hiện theo khoản 2, điều 15 Quy chế đào tạo đại học, cao đẳng hệ chính quy theo học chế tín chỉ (*Theo Quyết định số 243/QĐ-ĐHXDĐT ngày 24/5/2016 của Hiệu trưởng Trường Đại học Xây dựng Miền Trung. Ban hành Quy chế Đào tạo trình độ đại học, cao đẳng chính quy theo hệ thống tín chỉ của Trường Đại học Xây dựng Miền Trung*)

4. Thu nhận học lại

Sinh viên nghỉ học tạm thời, khi muốn trở lại học tiếp tại Trường, phải viết

đơn gửi Hiệu trưởng và hoàn tất các thủ tục xin học lại trước 01 tuần so với thời hạn ghi trong quyết định. Hồ sơ xin học lại nộp tại Phòng Công tác HSSV để trình Hiệu trưởng ra quyết định thu nhận học lại. Trong một số trường hợp đặc biệt, Hiệu trưởng thành lập Hội đồng để xem xét hồ sơ và làm thủ tục thu nhận.

Điều 27. Thôi học

1. Thôi học theo yêu cầu

Trường ra quyết định cho phép nghỉ học, xóa tên khỏi danh sách nếu sinh viên có đơn xin thôi học với lý do rõ ràng, hợp lệ và bồi hoàn đầy đủ kinh phí đào tạo. Trường hợp này bao gồm cả các đơn xin đi du học dài hạn, xuất cảnh, có lý do chính đáng được phép chuyển theo học tại một cơ sở đào tạo khác hoặc sinh viên xin thi tuyển sinh lại (hệ đại học chính quy).

2. Xóa tên, buộc thôi học

Trường sẽ ra quyết định buộc thôi học và xóa tên nếu sinh viên vướng vào một trong các điểm sau:

a. Đã hết thời gian đào tạo kể cả thời gian kéo dài (theo quyết định của Hiệu trưởng) mà chưa hội đủ điều kiện để tốt nghiệp và nhận bằng;

b. Vi phạm kỉ luật theo quy định đến mức buộc thôi học;

c. Xếp loại rèn luyện Kém 2 năm liên tiếp;

d. Nghỉ học nhiều ngày không lý do (đã thông báo về gia đình sau 15 ngày);

đ. Sinh viên còn bị buộc thôi học theo nếu vi phạm khoản 2, điều 16 của Quy chế đào tạo Đại học và Cao đẳng hệ chính quy theo hệ thống tín chỉ (Theo Quyết định số 243/QĐ-ĐHXDĐT ngày 24/5/2016 của Hiệu trưởng Trường Đại học Xây dựng Miền Trung. Ban hành Quy chế Đào tạo trình độ đại học, cao đẳng chính quy theo hệ thống tín chỉ của Trường Đại học Xây dựng Miền Trung).

Chương VI

QUẢN LÝ THÔNG TIN SINH VIÊN

Điều 28. Mục tiêu

1. Phục vụ công tác sinh viên và hỗ trợ sinh viên một cách hiệu quả, đầy đủ, chính xác; cung cấp các thông tin về sinh viên một cách thống nhất, tin cậy, kịp thời, dễ bổ sung, cập nhật, dễ lưu trữ, tìm kiếm và được bảo mật theo quy định.

2. Nắm chắc tình hình của mỗi sinh viên và số liệu thống kê tổng hợp về sinh viên của từng đơn vị và toàn Trường.

Điều 29. Nội dung hồ sơ sinh viên khi nhập trường

Hồ sơ của sinh viên khi nhập trường gồm có:

1. Lý lịch sinh viên (theo mẫu);

2. Học bạ trung học phổ thông; (bản sao có công chứng)

3. Giấy chứng nhận tốt nghiệp (tạm thời đối với những người trúng tuyển

ngay trong năm tốt nghiệp) hoặc bằng tốt nghiệp trung học phổ thông (đối với những người đã tốt nghiệp các năm trước);

4. Giấy khai sinh (hoặc bản sao có công chứng);
5. Giấy tờ chứng nhận chế độ ưu tiên chính sách xã hội (nếu có);
6. Lý lịch và giấy chuyển sinh hoạt Đảng, Đoàn (nếu có);
7. Giấy báo trúng tuyển đại học;
8. Giấy chứng nhận sức khỏe; (Khám sức khỏe tại trường)
9. Giấy chuyển đăng ký nghĩa vụ quân sự (đối với nam trong độ tuổi làm nghĩa vụ quân sự).

Điều 30. Hồ sơ theo dõi quá trình học tập, rèn luyện

Hồ sơ theo dõi quá trình học tập, rèn luyện của sinh viên được thể hiện trên trường dữ liệu sinh viên (theo mẫu) gồm có:

1. Quản lý quá trình rèn luyện của sinh viên tại trường;
2. Số lượng và kết quả các hoạt động xã hội đã tham gia trong từng học kỳ, năm học;
3. Hình thức khen thưởng mà sinh viên đạt được trong học tập, nghiên cứu khoa học, tham gia các phong trào và hoạt động đoàn thể;
4. Hình thức kỷ luật và trách nhiệm pháp lý khác mà sinh viên bị áp dụng trong và ngoài trường;
5. Những thay đổi của sinh viên như chuyển ngành, chuyển trường, lưu ban, ngừng học, thôi học;
6. Việc vay vốn tín dụng của sinh viên;
7. Tình hình đi làm thêm của sinh viên thông qua sự giới thiệu nhà trường;
8. Địa chỉ, điện thoại nơi cư trú và việc chấp hành quy định nơi cư trú;
9. Tình hình đóng học phí của sinh viên;
10. Tình hình hưởng học bổng khuyến khích học tập, học bổng chính sách, trợ cấp xã hội của sinh viên.

Điều 31. Lập hồ sơ

Đầu khoá học Hồ sơ của sinh viên được lập chậm nhất một tháng cho mỗi sinh viên sau khi làm thủ tục nhập trường. Kết thúc học kỳ một năm học thứ nhất, nhà trường bổ sung đầy đủ những thông tin còn thiếu và thay đổi của sinh viên vào bộ hồ sơ đã nêu ở Điều 30.

Điều 32. Bổ sung hồ sơ

1. Định kỳ: điểm học tập, rèn luyện của sinh viên và hình thức khen thưởng định kỳ được bổ sung sau mỗi học kỳ, mỗi năm học và cuối khoá học;
2. Thường xuyên: trừ các nội dung quy định tại khoản 1 điều này, hồ sơ sinh

viên được bổ sung ngay sau khi có sự kiện mới phát sinh.

Chương VII

XỬ LÝ VI PHẠM VÀ TỔ CHỨC THỰC HIỆN CÔNG TÁC QUẢN LÝ SINH VIÊN

Điều 32. Quyền lợi, trách nhiệm trong công tác Quản lý sinh viên

1. Cán bộ quản lý sinh viên, CVHT được hưởng quyền lợi theo quy định của nhà trường. Được đề xuất khen thưởng trong trường hợp tập thể lớp học tập tốt, rèn luyện tốt hoặc có nhiều sáng kiến hay, kinh nghiệm tốt trong công tác quản lý hiệu quả lớp học (mức thưởng do Hiệu trưởng quyết định).

2. Trong trường hợp làm việc thiếu trách nhiệm gây hậu quả hoặc không thực hiện đúng chức trách đã được phân công gây ảnh hưởng xấu trong dư luận sinh viên phải chịu trách nhiệm trước nhà trường và chịu hình thức kỷ luật theo mức độ vi phạm.

Điều 33. Trách nhiệm của các khoa

Trưởng các khoa, căn cứ vào Quy định này có trách nhiệm xây dựng kế hoạch công tác, phân công nhiệm vụ cụ thể cho giảng viên, cán bộ nhân viên; tổ chức thực hiện và báo cáo cho các đơn vị liên quan để làm căn cứ đánh giá và giải quyết các chế độ chính sách liên quan đến nghĩa vụ và quyền lợi của sinh viên.

Điều 34. Trách nhiệm của các phòng, ban, hội đồng

Các phòng, ban, hội đồng của Trường theo chức năng và nhiệm vụ được giao có trách nhiệm thực hiện, hướng dẫn và kiểm tra các nội dung được quy định tại văn bản này./.

Nơi nhận:

- Đảng uỷ, BGH (báo cáo);
- Các đơn vị (thực hiện);
- Các lớp, CVHT (thực hiện)
- Website;
- Lưu TCHC, CTHSSV.

KT. HIỆU TRƯỞNG
PHÓ HIỆU TRƯỞNG
TRƯỜNG
ĐẠI HỌC
XÂY DỰNG
MIỀN TRUNG
BỘ SƯ ĐỘI
Phạm Văn Tâm

Phụ lục

MỘT SỐ NỘI DUNG VI PHẠM VÀ KHUNG XỬ LÝ KỶ LUẬT

(Kèm theo Quyết định 416/QĐ-BGDĐT ngày 05 tháng 9 năm 2016 của Hiệu trưởng Trường ĐHXD Miền Trung)

TT	Tên vụ việc vi phạm	Số lần vi phạm và hình thức xử lý (Số lần tính trong cả khoá học)				Ghi chú
		Khiển trách	Cảnh cáo	Đình chỉ học tập 1 năm học	Buộc thôi học	
1	2	3	4	5	6	7
1.	Đến muộn giờ học, giờ thực tập; nghỉ học không phép hoặc quá phép					Nhà trường quy định cụ thể trong quy định chấm điểm rèn luyện
2.	Mất trật tự, làm việc riêng trong giờ học, giờ thực tập và tự học					Tùy theo mức độ xử lý từ khiển trách đến cảnh cáo
3.	Vô lễ với thầy, cô giáo và CBCC nhà trường					Tùy theo mức độ, xử lý từ khiển trách đến buộc thôi học
4.	Học hộ hoặc nhờ người khác học hộ					Tùy theo mức độ, xử lý từ khiển trách đến buộc thôi học
5.	Thi, kiểm tra hộ, hoặc nhờ thi, kiểm tra hộ; làm hộ, nhờ làm hộ hoặc sao chép tiểu luận, đồ án, khoá luận tốt nghiệp			Lần 1	Lần 2	
6.	Tổ chức học, thi, kiểm tra hộ; tổ chức làm hộ tiểu luận, đồ án, khoá luận tốt nghiệp				Lần 1	Tùy theo mức độ có thể giao cho cơ quan chức năng xử lý theo quy định của pháp luật
7.	Mang tài liệu vào phòng thi, đưa đề thi ra ngoài nhờ làm hộ, ném tài liệu vào phòng thi, vẽ bậy vào bài thi; bỏ thi không có lý do chính đáng					Xử lý theo quy chế đào tạo
8.	Không đóng học phí đúng quy định và quá thời hạn được trường cho phép hoãn					Xử lý theo quy định về học phí của nhà trường
9.	Làm hư hỏng tài sản trong KTX và các tài sản khác của trường					Tùy theo mức độ xử lý từ khiển trách đến buộc thôi học và phải bồi thường thiệt hại
10.	Uống rượu, bia trong giờ học; say rượu, bia khi đến lớp.	Lần 1	Lần 2	Lần 3	Lần 4	
11.	Hút thuốc lá trong giờ học, phòng họp, phòng thí nghiệm và nơi cấm hút thuốc theo quy định					Từ lần 3 trở lên, xử lý từ khiển trách đến cảnh cáo

1	2	3	4	5	6	7
12.	Chơi cờ bạc dưới mọi hình thức	Lần 1	Lần 2	Lần 3	Lần 4	Tuỳ theo mức độ có thể giao cho cơ quan chức năng xử lý theo quy định của pháp luật
13.	Tàng trữ, lưu hành, truy cập, sử dụng sản phẩm văn hoá đồi trụy hoặc tham gia các hoạt động mê tín dị đoan, hoạt động tôn giáo trái phép	Lần 1	Lần 2	Lần 3	Lần 4	Nếu nghiêm trọng giao cho cơ quan chức năng xử lý theo quy định của pháp luật
14.	Buôn bán, vận chuyển, tàng trữ, lôi kéo người khác sử dụng ma tuý				Lần 1	Giao cho cơ quan chức năng xử lý theo quy định của pháp luật
15.	Sử dụng ma tuý					Xử lý theo quy định về xử lý HSSV sử dụng ma tuý
16.	Chứa chấp, môi giới hoạt động mại dâm				Lần 1	Giao cho cơ quan chức năng xử lý theo quy định của pháp luật
17.	Hoạt động mại dâm	Lần 1	Lần 2	Lần 3	Lần 4	
18.	Lấy cắp tài sản, chứa chấp, tiêu thụ tài sản do lấy cắp mà có					Tuỳ theo mức độ xử lý từ cảnh cáo đến buộc thôi học. Nếu nghiêm trọng, giao cho cơ quan chức năng xử lý theo quy định của pháp luật
19.	Chứa chấp buôn bán vũ khí, chất nổ, chất dễ cháy và các hàng cấm theo quy định của Nhà nước.				Lần 1	Giao cho cơ quan chức năng xử lý theo quy định của pháp luật
20.	Đưa phần tử xấu vào trong trường, KTX gây ảnh hưởng xấu đến an ninh, trật tự trong nhà trường.					Tuỳ theo mức độ xử lý từ cảnh cáo đến buộc thôi học
21.	Đánh nhau gây thương tích, tổ chức hoặc tham gia tổ chức đánh nhau			Lần 1	Lần 2	Nếu nghiêm trọng, giao cho cơ quan chức năng xử lý theo quy định của pháp luật
22.	Kích động, lôi kéo người khác biểu tình, viết truyền đơn, áp phích trái pháp luật			Lần 1	Lần 2	Nếu nghiêm trọng, giao cho cơ quan chức năng xử lý theo quy định của pháp luật
23.	Đăng tải, bình luận, chia sẻ bài viết, hình ảnh có nội dung dung tục, bạo lực, đồi trụy, xâm phạm an ninh quốc gia, chống phá Đảng và Nhà nước, xuyên tạc, vu khống, xúc phạm uy tín của tổ chức, danh dự và nhân phẩm của cá nhân trên mạng Internet					Tuỳ theo mức độ, xử lý từ khiển trách đến buộc thôi học. Nếu nghiêm trọng, giao cho cơ quan chức năng xử lý theo quy định của pháp luật
24.	Vi phạm các quy định về an toàn giao thông					Tuỳ theo mức độ, xử lý từ khiển trách đến buộc thôi học